TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
	Lai vung, ngày 17 tháng 4 năm 2023.

Số: 22/2023/QĐST-DS.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07/4/2023, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 305/2022/TLST-DS, ngày 28/10/2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Lê Thị T, sinh năm 1975; *Địa chỉ*: A ấp Tân B, xã T, huyện L, tỉnh Đ.

- *Bị đơn*: Võ Tường H, sinh năm 1975; Nguyễn Kim C, sinh năm 1973. Người đại diện theo ủy quyền cho Võ Tường H là Nguyễn Kim C. *Cùng địa chỉ*: B ấp Hòa K, xã Vĩnh T, huyện L, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyễn Kim C, Võ Tường H đồng ý cùng liên đới trả cho Lê Thị T tổng số tiền nợ hụi là 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng người phải thi

hành án còn phải chịu lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

+ Nguyễn Kim C, Võ Tường H cùng liên đới phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.125.000 đồng (Hai triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

+ Hoàn trả cho bà Lê Thị T số tiền đã đóng tạm ứng án phí là 3.006.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0010701, ngày 26/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H.Lai Vung;
- CC THA-DS H.Lai Vung;
- Các đ/s;
- Lưu HS, AV;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trọng Hiếu